TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **44**/2018/HS-PT Ngày: 17-4-2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Ánh Nguyệt**.

Các Thẩm phán: Ông **Nguyễn Văn Tòng**

Bà **Trần Thị Kim Sang**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Hồ Thị Bảo Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Việt**, Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 47/2018/TLPT-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2018/HS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Hồng T2, sinh năm 1975 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: Khu phố B, Phường M, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q (chết) và bà Quách Thị H; bị cáo có chồng tên Lê Văn D và 02 con; tiền án; tiền sự: Không: bị bắt tạm giữ từ ngày 01-10-2017 đến ngày 11-10-2017 chuyển tạm giam cho đến ngày 25-10-2017 thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn có 21 bị cáo khác nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 01-10-2017, Nguyễn Thị Thu T1 đến lò mổ gia súc của Bùi Văn K, ngụ ấp G, xã M, huyện T, tỉnh Tây Ninh để làm cái đánh bài bửu ăn tiền cùng 19 đối tượng khác thì bị bắt quả tang. Huỳnh Thị Mỹ C (em vợ của K) được vợ chồng K cho mượn địa điểm này để bán nước giải khát hàng ngày. Tại đây, C đồng ý cho các đối tượng khác đánh bài bửu ăn tiền, đồng thời cung cấp manh chiếu, ghế nhựa và bán bài cho sòng bạc nêu trên hoạt động để lấy tiền xâu. Số tiền tham gia của từng người chơi trong mỗi ván bài dao động từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng. Trần Tuấn B là người cảnh giới cho sòng bài hoạt động và được C trả tiền công. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 42.255.000 đồng, trong đó, Nguyễn Thị Hồng T2 sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc, thắng 600.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 05/2018/HSST ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Toà án nhân dân huyện T đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 33, Điều 53 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 05 (năm) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 01-10-2017 đến ngày 25-10-2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác không có kháng cáo, không bị kháng nghị, các biện pháp tư pháp, án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự.

Ngày 21 tháng 02 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị: Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để về nuôi con nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm,bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 thừa nhận: Khoảng 12 giờ ngày 01-10-2017, Nguyễn Thị Thu T1 đến lò mổ gia súc của anh Bùi Văn K thuộc ấp G, xã M, huyện T, tỉnh Tây Ninh để làm cái đánh bài bửu. Tại đây Nguyễn Thị Thu T1 và Phan Văn T thay nhau làm cái bài bửu cho 18 đối tượng đánh bạc, trong đó bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 tham gia đánh bạc với số tiền 3.000.000 đồng, thắng 600.000 đồng. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 thì thấy rằng:

Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo T2 đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác nên cần được xử lý nghiêm. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 nên đã xử phạt bị cáo T2 05 tháng tù là phù hợp, không nặng. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 thì thấy rằng:

Bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 có nhân thân tốt, có khả năng tự cải tạo bản thân, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngoài ra, ngày 17-4-2018, bị cáo T2 đã tự nguyện đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện T nộp số tiền phạt bổ sung là 8.000.000 đồng và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên thể hiện sự ăn năn hối cải và việc chấp hành bản án của bị cáo. Do đó, theo quy định tại khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06-11-2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 đủ điều kiện được hưởng án treo. Nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo nhằm tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội. Do đó, có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2, sửa bản án sơ thẩm theo hướng nhận định trên đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 đã nộp xong 8.000.000 đồng theo biên lai thu số 0001047 ngày 17-4-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

[5] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 phải chịu 200.000 đồng. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 đã nộp xong 200.000 đồng theo biên lai thu số 0001047 ngày 17-4-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo T2 được chấp nhận nên bị cáo T2 không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2.

Chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009).

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 248, điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 53, Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06-11-2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 17-4-2018).

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 về Ủy ban nhân dân Phường M, thành phố T, tỉnh Tây Ninh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 đã nộp xong 8.000.000 đồng theo biên lai thu số 0001047 ngày 17-4-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tây Ninh.

4. Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 phải chịu 200.000 đồng. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 đã nộp xong 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo biên lai thu số 0001047 ngày 17-4-2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Tây Ninh.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng T2 không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND. TTN;
- TAND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- UBND Phường 1, TP.TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Lưu Ánh Nguyệt